

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÌNH THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Bình Thành, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả triển khai công tác đối ngoại kể từ Hội nghị Ngoại vụ toàn quốc lần thứ 21 (giai đoạn 2023-2026) và định hướng công tác trong thời gian tới

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Công văn số 5805/UBND-NV ngày 25/5/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc báo cáo kết quả triển khai công tác đối ngoại giai đoạn 2023-2026, UBND xã Bình Thành báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Giai đoạn 2023-2026, tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều biến động, ảnh hưởng đến hoạt động hợp tác quốc tế, xúc tiến thương mại, thu hút nguồn lực và công tác đối ngoại của địa phương. Trong bối cảnh đó, công tác đối ngoại tiếp tục được triển khai theo đúng chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của tỉnh.

Theo Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên, xã Bình Thành được thành lập trên cơ sở sáp nhập xã Sơn Phú và xã Bình Thành, chính thức đi vào hoạt động từ tháng 7/2025. Xã có diện tích tự nhiên 43,3 km²; 2.860 hộ; dân số 11.505 người; gồm 27 xóm với 11 dân tộc cùng sinh sống.

Các số liệu, kết quả thực hiện giai đoạn trước tháng 7/2025 được tổng hợp trên cơ sở kết quả thực hiện của xã Sơn Phú và xã Bình Thành trước khi sắp xếp đơn vị hành chính.

Những năm qua, địa phương tiếp tục duy trì phát triển kinh tế - xã hội ổn định; công tác xây dựng nông thôn mới, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc được quan tâm thực hiện. Địa phương có thế mạnh về phát triển cây chè, các sản phẩm chè truyền thống, chè an toàn, chè chất lượng cao và sản phẩm OCOP; đây là điều kiện thuận lợi để quảng bá hình ảnh địa phương, kết nối hợp tác, xúc tiến thương mại và phát triển du lịch cộng đồng.

Trong giai đoạn 2023-2026, công tác đối ngoại của địa phương tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm: Tuyên truyền chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phối hợp triển khai các chương trình, dự án có yếu tố nước ngoài theo quy định; đẩy mạnh thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh địa phương, sản phẩm đặc trưng và văn hóa truyền thống và tăng cường kết nối, vận động nguồn lực hỗ trợ phát triển cộng đồng, giáo dục và an sinh xã hội.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI GIAI ĐOẠN 2023-2026

1. Đánh giá chung

Công tác đối ngoại của địa phương giai đoạn 2023-2026 được triển khai bám sát chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của tỉnh; từng bước nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đối ngoại, góp phần quảng bá hình ảnh địa phương, huy động nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an sinh xã hội.

Địa phương duy trì phối hợp triển khai hiệu quả một số chương trình, hoạt động hợp tác với tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Công tác thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh vùng chè, các sản phẩm OCOP, văn hóa truyền thống và cảnh quan địa phương tiếp tục được quan tâm thực hiện thông qua các nền tảng số và phương tiện thông tin đại chúng.

Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào; quản lý hoạt động của tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai nhiệm vụ đối ngoại ngày càng chặt chẽ hơn.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác đối ngoại của địa phương vẫn còn một số khó khăn như: nguồn lực dành cho hoạt động đối ngoại còn hạn chế; cán bộ phụ trách chủ yếu kiêm nhiệm; kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng hội nhập quốc tế còn hạn chế; hoạt động kết nối, xúc tiến hợp tác quốc tế chưa nhiều.

Nguyên nhân chủ yếu do điều kiện kinh tế địa phương còn khó khăn; kinh phí dành cho công tác đối ngoại còn hạn chế; quy mô địa phương nhỏ, khả năng thu hút các chương trình hợp tác quốc tế còn thấp.

2. Kết quả triển khai trên các lĩnh vực

2.1. Công tác đoàn ra, đoàn vào; hội nghị, hội thảo quốc tế

Trong giai đoạn báo cáo, địa phương không tổ chức đoàn ra nước ngoài.

Không phát sinh đoàn nước ngoài đến làm việc chính thức tại địa phương theo chương trình đối ngoại riêng.

Không tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế.

Công tác quản lý, phối hợp hoạt động có yếu tố nước ngoài được thực hiện đúng quy định; bảo đảm an ninh, trật tự và yêu cầu quản lý nhà nước về đối ngoại.

2.2. Thiết lập thỏa thuận hợp tác quốc tế

Trong giai đoạn báo cáo, địa phương chưa ký kết thỏa thuận hợp tác quốc tế cấp địa phương với đối tác nước ngoài.

Việc phối hợp triển khai các chương trình, dự án có yếu tố nước ngoài được thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

2.3. Ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại

Địa phương từng bước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác thông tin đối ngoại; tăng cường quảng bá hình ảnh quê hương, văn hóa truyền thống, sản phẩm đặc trưng và tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng thông qua các nền tảng số và mạng xã hội.

Nhiều hình ảnh, video, tin bài giới thiệu về vùng chè, sản phẩm chè truyền thống, sản phẩm OCOP, các lễ hội truyền thống, điệu múa Nhảy Tắc Xình, hát Then đàn tính, hát Ví Sắng Cọ của đồng bào dân tộc Sán Chay cùng các giá trị văn hóa truyền thống được đăng tải, lan tỏa rộng rãi.

Địa phương từng bước hỗ trợ các hợp tác xã, hộ sản xuất đưa sản phẩm chè và sản phẩm OCOP lên các sàn thương mại điện tử nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao giá trị sản phẩm.

Công tác phối hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, truyền thông được thực hiện kịp thời; góp phần quảng bá hình ảnh địa phương thân thiện, giàu bản sắc văn hóa.

Trong giai đoạn báo cáo trên địa bàn xã không tổ chức lễ hội, sự kiện văn hóa quốc tế; không có hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận di sản và không phát sinh hoạt động trả lời phỏng vấn phóng viên nước ngoài.

2.4. Kinh tế đối ngoại

a) Thu hút đầu tư, xúc tiến thương mại

Trong giai đoạn báo cáo, địa phương chưa có thu hút được dự án FDI.

Hoạt động xúc tiến thương mại chủ yếu tập trung quảng bá các sản phẩm chè, sản phẩm OCOP thông qua hội chợ, các chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh và các nền tảng số.

b) Xuất khẩu lao động

Tổng số lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2023-2026 là 163 người, cụ thể: Năm 2023: 22 người; năm 2024: 46 người; năm 2025: 75 người và 5 tháng đầu năm 2026: 20 người.

Thị trường lao động chủ yếu gồm: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Malaysia và Nga. Thu nhập bình quân từ 20-40 triệu đồng/người/tháng.

Xuất khẩu lao động góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững và tạo nguồn lực phát triển kinh tế hộ gia đình tại địa phương.

c) Viện trợ phi chính phủ nước ngoài

Địa phương tiếp nhận chương trình hỗ trợ của Tổ chức GCS – Hàn Quốc với tổng giá trị khoảng 100 triệu đồng.

Nội dung hỗ trợ gồm: Trang thiết bị thư viện, hỗ trợ sách, giá sách, bàn ghế đọc sách cho Trường Tiểu học Sơn Phú và tổ chức hoạt động giao lưu, tình nguyện, cải tạo cảnh quan trường học.

Chương trình được triển khai đúng mục đích, phát huy hiệu quả tích cực trong hỗ trợ hoạt động giáo dục và cải thiện điều kiện học tập cho học sinh.

d) Hỗ trợ chuyển đổi mô hình phát triển

Địa phương phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thái Nguyên và Tổ chức Oxfam tại Việt Nam triển khai khảo sát, giới thiệu dự án “*Phát triển chuỗi giá trị chè bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu và bình đẳng giới tại tỉnh Thái Nguyên*”.

Đây là cơ sở để địa phương từng bước tiếp cận các mô hình phát triển nông nghiệp bền vững, ứng dụng chuyển đổi số và nâng cao giá trị sản phẩm chè.

2.5. Công tác lãnh sự, bảo hộ công dân và công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài

Địa phương thực hiện tốt công tác phối hợp quản lý người nước ngoài đến khảo sát, làm việc trên địa bàn theo đúng quy định; bảo đảm an ninh, trật tự và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động hợp tác.

Công tác tuyên truyền pháp luật liên quan đến xuất cảnh, lao động ở nước ngoài được quan tâm thực hiện; thường xuyên phối hợp nắm tình hình công dân địa phương lao động, học tập ở nước ngoài.

Trong giai đoạn báo cáo, trên địa bàn xã không phát sinh vụ việc phức tạp liên quan đến bảo hộ công dân; không có trường hợp công dân địa phương bị nước ngoài bắt giữ hoặc xử lý vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

Địa phương tiếp tục duy trì kết nối với con em quê hương đang sinh sống, học tập và làm việc ở nước ngoài; khuyến khích hỗ trợ phát triển giáo dục, an sinh xã hội và quảng bá hình ảnh quê hương.

2.6. Công tác đào tạo, bồi dưỡng; cơ chế phối hợp và chuyển đổi số trong quản lý đối ngoại

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác đối ngoại chủ yếu thông qua việc cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

Cơ chế phối hợp giữa địa phương với các cơ quan chuyên môn của tỉnh được duy trì thường xuyên, bảo đảm kịp thời trong trao đổi thông tin và xử lý công việc liên quan đến công tác đối ngoại.

Địa phương từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống quản lý văn bản điện tử và các nền tảng số trong trao đổi, xử lý công việc và triển khai công tác thông tin đối ngoại.

III. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI THỜI GIAN TỚI

Trong thời gian tới, địa phương tiếp tục triển khai công tác đối ngoại theo hướng chủ động, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn; tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục tăng cường công tác thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh quê hương, con người, văn hóa truyền thống, các sản phẩm chè, sản phẩm OCOP và tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng của địa phương.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, các nền tảng số và thương mại điện tử trong quảng bá sản phẩm, xúc tiến thương mại và giới thiệu hình ảnh địa phương.

3. Duy trì và mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài nhằm huy động nguồn lực hỗ trợ giáo dục, an sinh xã hội, phát triển cộng đồng, bảo vệ môi trường và phát triển nông nghiệp bền vững.

4. Phối hợp triển khai hiệu quả dự án “Phát triển chuỗi giá trị chè bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu và bình đẳng giới tại tỉnh Thái Nguyên” do Tổ chức Oxfam tại Việt Nam tài trợ.

5. Tăng cường công tác đối ngoại nhân dân; quảng bá các giá trị văn hóa truyền thống, góp phần bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc và phát triển du lịch cộng đồng.

6. Quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại; tạo điều kiện tham gia các lớp tập huấn về nghiệp vụ đối ngoại, kỹ năng thông tin đối ngoại, chuyển đổi số và ngoại ngữ.

7. Tiếp tục phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý người nước ngoài, quản lý các hoạt động có yếu tố nước ngoài và công tác bảo hộ công dân theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Quan tâm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế và thông tin đối ngoại cho cán bộ địa phương.

2. Hỗ trợ địa phương kết nối với các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài và các đối tác phù hợp nhằm triển khai các chương trình hỗ trợ phát triển cộng đồng, giáo dục và an sinh xã hội.

3. Hỗ trợ quảng bá các sản phẩm chè, sản phẩm OCOP, các giá trị văn hóa truyền thống và tiềm năng du lịch cộng đồng của địa phương thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và sự kiện đối ngoại.

4. Quan tâm hỗ trợ địa phương trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và nâng cao năng lực thông tin đối ngoại trên các nền tảng số.

5. Tiếp tục hỗ trợ, hướng dẫn địa phương trong công tác vận động, tiếp nhận và triển khai các chương trình viện trợ phi chính phủ nước ngoài theo đúng quy định.

6. Tăng cường cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan Trung ương, của tỉnh và địa phương trong công tác đối ngoại; hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của địa phương.

7. Hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong công tác lãnh sự, bảo hộ công dân và xử lý các tình huống phát sinh liên quan đến yếu tố nước ngoài (nếu có).

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai công tác đối ngoại kể từ Hội nghị Ngoại vụ toàn quốc lần thứ 21 (giai đoạn 2023-2026) và định hướng công tác trong thời gian tới của UBND xã Bình Thành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, Lanmt.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Tấn